

BÁO CÁO MINH BẠCH

Năm 2018

1. Giới thiệu về cơ cấu tổ chức quản lý và loại hình doanh nghiệp

1.1. Thông tin chung

- Tên tổ chức kiểm toán được chấp thuận: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH KẾ TOÁN VÀ KIỂM TOÁN NAM VIỆT (AASCN)
- Địa chỉ trụ sở chính: 29 Hoàng Sa, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh
- Số điện thoại: 028.39103908
- Số fax: 028.39104880
- Email: namviet@aascn.com.vn
- Website: aascn.com.vn
- Loại hình doanh nghiệp: Công ty TNHH
- Công ty chưa là thành viên của tổ chức kiểm toán Quốc tế nào
- Mô tả cơ cấu tổ chức quản lý của tổ chức kiểm toán được chấp thuận, gồm:

1.2 Hội đồng thành viên:

Bà Nguyễn Thị Lan	Chủ tịch HĐQTV
Ông Nguyễn Minh Tiến	Thành Viên
Bà Nguyễn Thị Cúc	Thành Viên
Bà Cao Thị Hồng Nga	Thành Viên
Ông Nguyễn Ngọc Tuấn	Thành Viên
Ông Nguyễn Anh Tuấn	Thành Viên
Bà Nguyễn Hồng Nga	Thành Viên
Ông Lê Hồng Đào	Thành Viên
Ông Nguyễn Xuân Giang	Thành Viên

1.3 Ban Giám đốc :

Ông Nguyễn Minh Tiến	Giám đốc
Bà Nguyễn Thị Cúc	Phó Giám đốc
Bà Cao Thị Hồng Nga	Phó Giám đốc
Ông Nguyễn Ngọc Tuấn	Phó Giám đốc
Ông Nguyễn Anh Tuấn	Phó Giám đốc
Ông Bùi Ngọc Vương	Phó Giám đốc

1.4 Chi nhánh:

Chi nhánh Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt:

- ✓ Địa chỉ: Số 14, ngách 79/56, đường Cầu Giấy, Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt – Chi nhánh Phía Bắc:

- ✓ Địa chỉ: LK7-TT2, 96B Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội.

1.5 Người đại diện theo pháp luật:

- Ông Nguyễn Minh Tiến – Giám đốc
- Bà Nguyễn Thị Lan - Chủ tịch HĐQT

2. Hệ thống kiểm soát chất lượng nội bộ

2.1 Mô tả về hệ thống kiểm soát chất lượng của AASCN

Hệ thống kiểm soát chất lượng được Công ty xây dựng phù hợp với chuẩn mực kiểm soát chất lượng VSQC1 do Bộ tài chính ban hành và duy trì để có sự đảm bảo hợp lý rằng:

- Công ty và toàn thể nhân viên trong Công ty đã tuân thủ các chuẩn mực nghề nghiệp, pháp luật và các quy định có liên quan;
- Báo cáo kiểm toán được Công ty phát hành là phù hợp với hoàn cảnh cụ thể.

Hệ thống kiểm soát chất lượng của Công ty bao gồm các chính sách và thủ tục cho từng yếu tố sau:

- Trách nhiệm của Ban Giám đốc về chất lượng trong Công ty: Giám đốc của Công ty chịu trách nhiệm cao nhất đối với hệ thống chất lượng của Công ty; Công ty xây dựng các chính sách và thủ tục để bất cứ cá nhân nào được Giám đốc phân công trách nhiệm điều hành hệ thống kiểm soát chất lượng của Công ty cũng có đầy đủ kinh nghiệm, khả năng phù hợp và có quyền hạn cần thiết để thực hiện trách nhiệm đó;
- Chuẩn mực, các quy định về đạo đức nghề nghiệp có liên quan: Công ty xây dựng các chính sách và thủ tục để có sự đảm bảo hợp lý rằng Công ty và tất cả nhân viên Công ty tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp có liên quan;
- Chấp nhận và duy trì quan hệ khách hàng và các hợp đồng dịch vụ cụ thể: Công ty xây dựng các chính sách và thủ tục về việc chấp nhận, duy trì quan hệ khách hàng và các hợp đồng dịch vụ cụ thể để có sự đảm bảo hợp lý rằng Công ty sẽ chỉ chấp nhận hoặc duy trì quan hệ khách hàng và các hợp đồng dịch vụ nếu Công ty: Có đủ năng lực chuyên môn và khả năng để thực hiện hợp đồng dịch vụ, bao gồm thời gian và các nguồn lực cần thiết; Có thể tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp có liên quan; Đã xem xét tính chính trực của khách hàng và không có thông tin nào làm cho Công ty kết luận rằng khách hàng đó thiếu chính trực;
- Nguồn nhân lực: Công ty xây dựng các chính sách và thủ tục để có sự đảm bảo hợp lý rằng Công ty có đủ nhân sự với trình độ chuyên môn, năng lực và cam kết tuân thủ các nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp cần thiết để: Thực hiện hợp đồng dịch vụ theo các chuẩn mực nghề nghiệp, pháp luật và các quy định có liên quan; Cho phép Công ty phát hành Báo cáo phù hợp với hoàn cảnh cụ thể;

- Thực hiện hợp đồng dịch vụ: Công ty xây dựng các chính sách và thủ tục để có sự đảm bảo hợp lý rằng các hợp đồng dịch vụ được thực hiện theo các chuẩn mực nghề nghiệp, pháp luật và các quy định có liên quan và Công ty phát hành báo cáo phù hợp với hoàn cảnh cụ thể. Các chính sách và thủ tục đó bao gồm: Các vấn đề liên quan đến việc tăng cường tính nhất quán trong chất lượng thực hiện hợp đồng dịch vụ; Trách nhiệm giám sát; Trách nhiệm soát xét;
- Giám sát: Công ty xây dựng một quy trình giám sát để có sự đảm bảo hợp lý rằng các chính sách và thủ tục liên quan đến hệ thống kiểm soát chất lượng là phù hợp, đầy đủ và hoạt động hữu hiệu. Quy trình này phải: Xem xét và đánh giá liên tục của hệ thống kiểm soát chất lượng Công ty, bao gồm kiểm tra định kỳ ít nhất một hợp đồng dịch vụ đã hoàn thành của mỗi thành viên Ban Giám đốc phụ trách tổng thể hợp đồng dịch vụ phụ trách; Yêu cầu giao trách nhiệm đối với quy trình giám sát cho một hoặc nhiều thành viên Ban Giám đốc hoặc những người khác có đầy đủ kinh nghiệm và thẩm quyền thích hợp trong Công ty để thực hiện trách nhiệm đó; Yêu cầu những người thực hiện hợp đồng dịch vụ hoặc soát xét việc kiểm soát chất lượng hợp đồng dịch vụ không được tham gia kiểm tra hợp đồng dịch vụ đó.

Hàng năm, thông qua việc ban hành và đào tạo phổ biến hướng dẫn thực hiện Hồ sơ kiểm toán mẫu và Tài liệu hướng dẫn Hồ sơ kiểm toán mẫu, cũng như Mẫu các báo cáo và Mẫu ý kiến kiểm toán, Công ty và tất cả nhân viên kiểm toán trong Công ty đã từng bước quy định chính sách và văn bản về các chính sách và thủ tục của hệ thống kiểm soát chất lượng cũng như đã phổ biến các chính sách và thủ tục này cho tất cả nhân viên trong Công ty tuân thủ thực hiện.

2.2.1 Nội dung, lịch trình và phạm vi thực hiện kiểm tra, soát xét đảm bảo chất lượng

Công tác hoàn thiện và soát xét chất lượng hồ sơ kiểm toán được Công ty tổ chức thực hiện trong năm nhằm mục đích:

- Đảm bảo kiểm soát chất lượng dịch vụ kiểm toán đã thực hiện cho khách hàng theo quy định của Nhà nước về kế toán, kiểm toán, các chuẩn mực nghề nghiệp thông qua việc kiểm soát các hồ sơ, file làm việc;
- Phát hiện và chấn chỉnh kịp thời các tồn tại và đề xuất các biện pháp xử lý, khắc phục các sai sót, kể cả các sai sót đã được phát hiện trong kỳ kiểm tra trước;
- Nhằm tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ kế toán, dịch vụ kiểm toán và các dịch vụ có liên quan... góp phần công khai, minh bạch thông tin tài chính.

Nội dung và phạm vi soát xét chất lượng như sau:

- Kiểm tra việc thực hiện các thủ tục kiểm toán, bằng chứng kiểm toán, dấu tích soát xét, số liệu Báo cáo tài chính và chất lượng ý kiến kiểm toán của từng kiểm toán viên, trong suốt quá trình thực hiện hợp đồng. Định kỳ hàng năm Công ty tổ chức kiểm tra thông qua “Bảng chấm điểm” tham khảo “Bảng chấm điểm hệ thống” do Hội kiểm toán viên hành nghề Việt Nam hàng năm áp dụng. Các hồ sơ kiểm toán bắt buộc kiểm soát tập trung bao gồm: Công ty chứng khoán, quản lý quỹ đầu tư, công ty niêm yết, công ty đại chúng... Ngoài ra, dựa trên danh sách khách hàng kiểm toán hàng năm, hồ sơ kiểm toán được lựa chọn tương ứng với Nhóm trưởng kiểm toán phụ trách để thực hiện việc kiểm soát chất lượng bên cạnh các hồ sơ kiểm toán bắt buộc.

Thời gian và lịch trình hoàn thiện và soát xét chất lượng hồ sơ kiểm toán:

- Chương trình kiểm tra chất lượng dịch vụ được thực hiện vào tháng 5, 6 năm 2018 và thực hiện kiểm tra theo đúng quy định về kiểm soát chất lượng, về hồ sơ kiểm toán mẫu của công ty cũng như những quy định về soát xét theo quy chế kiểm soát chất lượng của Công ty;
- Theo Quy chế Kiểm soát chất lượng và quy chế lưu trữ hồ sơ kiểm toán của Công ty: “Hồ sơ kiểm toán của khách hàng đó phải được hoàn thiện, người phụ trách kiểm toán khách hàng đó phải chịu trách nhiệm soát xét hồ sơ kiểm toán. Sau 1 năm, Trưởng phòng kiểm toán/ Trưởng Chi nhánh phải chuyển hồ sơ kiểm toán sang Bộ phận lưu trữ quản lý”;
- Hằng năm, căn cứ vào các hồ sơ kiểm toán đã được hoàn thiện. Các Trưởng/ Phụ trách các phòng Kiểm toán Báo cáo tình hình hoàn thiện hồ sơ kiểm toán cho Ban Giám đốc theo quy định sẽ làm một trong những căn cứ để đánh giá nhân viên và xét thưởng thi đua cuối năm. Kế hoạch soát xét hồ sơ kiểm toán cũng phải được thực hiện song song với quá trình hoàn thiện hồ sơ kiểm toán.

2.3 Các chương trình đào tạo để phát triển hệ thống kiểm soát chất lượng nội bộ:

Trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ, Chúng tôi mang lại cho các cán bộ/nhân viên các cơ hội phát triển kỹ năng, cách hành xử và phẩm chất cá nhân tạo cơ sở cho sự phát triển của cán bộ/nhân viên đó vì chúng tôi cho rằng ngoài kiến thức chuyên môn các nhân viên cung cấp dịch vụ chuyên môn cần có đủ các kỹ năng về kinh doanh và lãnh đạo để có thể cung cấp các dịch vụ chất lượng cho khách hàng.

Chúng tôi phát triển khả năng của nhân viên công ty thông qua đào tạo tại chỗ dưới hình trao đổi kinh nghiệm chuyên môn của những nhân viên có kinh nghiệm của công ty, cũng như cử nhân viên tham gia các cơ sở đào tạo bên ngoài.

3. Danh sách kiểm toán viên hành nghề được chấp thuận

STT	HỌ VÀ TÊN KTV	SỐ CHỨNG CHỈ KTV	GCN ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KIỂM TOÁN
1	Nguyễn Minh Tiến	0547/KTV	0547-2018-152-1
2	Nguyễn Thị Cúc	0700/KTV	0700-2018-152-1
3	Cao Thị Hồng Nga	0613/KTV	0613-2018-152-1
4	Nguyễn Hồng Nga	1266/KTV	1266-2018-152-1
5	Lê Hồng Đào	1732/KTV	1732-2018-152-1
6	Nguyễn Chí Thanh	2819/KTV	2819-2019-152-1
7	Bùi Thị Như Lê	2855/KTV	2855-2014-152-1
8	Nguyễn Thị Lan	0167/KTV	0167-2018-152-1
9	Nguyễn Ngọc Tuấn	2837/KTV	2837-2019-152-1
10	Nguyễn Anh Tuấn	1559/KTV	1559-2018-152-1
11	Nguyễn Xuân Giang	2784/KTV	2784-2019-152-1
12	Bùi Thị Ngọc Lân	0300/KTV	0300-2018-152-1

13	Bùi Ngọc Hà	0662/KTV	0662-2018-152-1
14	Trần Thị Mai	2510/KTV	2510-2018-152-1
15	Trần Thị Linh	2949/KTV	2949-2019-152-1
16	Nguyễn Thị Nguyên Nhung	3360/KTV	3360-2015-152-1
17	Lê Mỹ Trang	3764/KTV	3764-2016-152-1
18	Phạm Văn Cường	2922/KTV	2922-2019-152-1
19	Bùi Ngọc Vương	0941/KTV	0941-2018-152-1
20	Mai Văn Công	2920/KTV	2920-2019-152-1
21	Lại Trường Dương	3392/KTV	3392-2015-152-1
22	Nguyễn Hải Linh	3407/KTV	3470-2016-152-1
23	Nguyễn Văn Tinh	3919/KTV	3919-2017-152-1
24	Lê Bảo Ngọc	3906/KTV	3906-2017-152-1
25	Nguyễn Hoàng Hồ Nam	4308/KTV	4308-2018-152-1
26	Nguyễn Huy Hoàng	4531/KTV	4531-2018-152-1
27	Nguyễn Thị Kim Huệ	4380/KTV	4380-2018-152-1

4. Nội dung, lịch trình và phạm vi thực hiện kiểm tra, soát xét đảm bảo chất lượng trong năm

* **Nội dung kiểm tra:** Trong năm, công ty đã tổ chức kiểm tra, soát xét chất lượng hồ sơ kiểm toán của các hợp đồng dịch vụ đã phát hành báo cáo kiểm toán trong năm 2018.

* **Lịch trình, phạm vi và cách thức kiểm tra:** Chương trình kiểm tra chất lượng dịch vụ được thực hiện vào tháng 6 năm 2018 và thực hiện kiểm tra theo đúng quy định về kiểm soát chất lượng, về hồ sơ kiểm toán mẫu của công ty cũng như những quy định về soát xét đã nêu tại mục 2.

5. Danh sách đơn vị có lợi ích công chúng đã được kiểm toán:

STT	TÊN CÔNG TY	ĐÃ THỰC HIỆN XONG	ĐANG THỰC HIỆN
1	Công ty CP vận tải xăng dầu đường thủy Petrolimex	✓	
2	Công ty cổ phần Bia Thanh Hoá	✓	
3	Công ty cổ phần thương mại Bia Hà Nội	✓	
4	Công ty cổ phần bia Hà Nội - Hải Dương	✓	
5	Công ty cổ phần nhựa Bình Minh	✓	
6	Công ty cổ phần bao bì Sài Gòn	✓	
7	Công ty cổ phần vật liệu điện và viễn thông Sam Cường	✓	

8	Công ty cổ phần DIC Đồng Tiến	✓	
9	Công ty cổ phần Địa ốc Đà Lạt	✓	
10	Công ty cổ phần quản lý quỹ Amber	✓	
11	Công ty cổ phần Nông nghiệp Hùng Hậu	✓	
12	Công ty cổ phần Đầu tư phát triển xây dựng (DIC) số 2	✓	
13	Công ty cổ phần DIC số 4	✓	
14	Công ty cổ phần Bóng đèn Điện Quang	✓	
15	Công ty cổ phần Quản lý quỹ Đầu tư Chứng khoán Thái Dương	✓	
16	Công ty cổ phần xây lắp III Petrolimex	✓	
17	Công ty cổ phần Địa ốc An Khang	✓	
18	Công ty cổ phần Nhựa Rạng Đông	✓	
19	Công ty cổ phần Chứng khoán SJC	✓	
20	Công ty cổ phần Chứng Khoán Anpha	✓	
21	Công ty cổ phần Chứng khoán Eurocapital	✓	
22	Công ty Cổ phần Alphanam E&C	✓	
23	Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và phát triển KSH	✓	
24	Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Bạch Đằng TMC	✓	
25	Công ty Cổ phần Vàng Thăng Long	✓	
26	Công ty cổ phần Công nghiệp TungKuang	✓	
27	Công ty cổ phần Xây dựng số 4 Thăng Long	✓	
28	Công ty Cổ phần gạch Khang Minh	✓	
29	Công ty Cổ phần Nông nghiệp xanh Hưng Việt (Công ty Cổ phần đầu tư HAV)	✓	
30	Tổng Công ty Thăng Long - Công ty cổ phần	✓	
31	Tổng công ty cổ phần bia rượu nước giải khát Hà Nội	✓	
32	Công ty Cổ phần quản lý quỹ đầu tư chứng khoán Liên Minh Việt Nam	✓	
33	Công ty Cổ Phần Đầu tư Alphanam	✓	
34	Công ty Cổ phần Ô tô TMT	✓	
35	Công ty Cổ phần Ô tô TMT_30/06/2018	✓	
...	...		

6. Thuyết minh về việc đảm bảo tính độc lập của tổ chức kiểm toán

Công ty quy định các thành viên tham gia cuộc kiểm toán bao gồm cả thành viên Ban Giám đốc phụ trách, người soát xét chất lượng, kiểm toán viên và các nhân viên khi thực hiện hợp đồng dịch vụ phải xác định, đánh giá và báo cáo ngay nguy cơ ảnh hưởng đến tính độc lập, các biện pháp cần thiết để giảm sự ảnh hưởng của nguy cơ này xuống mức thấp nhất có thể.

Các biện pháp đó là:

- Các thành viên nhóm phải đảm bảo yêu cầu về chuyên môn và kinh nghiệm nghề nghiệp.
- Cuộc kiểm toán phải tuân thủ các trình tự thủ tục theo quy định.
- Các thành viên phải thường xuyên bổ sung, cập nhật kiến thức về chuyên môn, các quy định của pháp luật.

Đối với các nhóm kiểm toán phải:

- Các thành viên trong nhóm phải ký cam kết về tính độc lập và tuân thủ đúng cam kết.
- Cuộc kiểm toán phải tuân thủ đúng các quy định về tính độc lập.
- Thường xuyên luân chuyển các nhóm kiểm toán và các thành viên Ban giám đốc phụ trách.
- Bổ sung kiểm toán viên hoặc người phụ trách khác soát xét lại những việc đã làm nếu cần thiết.
- Thông báo đầy đủ về quy chế khen thưởng kỷ luật có liên quan đến tính độc lập.
- Tham khảo ý kiến bên thứ ba đối với vấn đề có liên quan ảnh hưởng đến tính độc lập nếu có.

7. Thuyết minh về tình hình đào tạo và cập nhật kiến thức cho kiểm toán viên hành nghề:

- Công ty chưa có bộ phận đào tạo riêng để cập nhật kiến thức cho kiểm toán viên. Tuy nhiên hàng năm công ty có tổ chức các buổi thảo luận, trao đổi rút kinh nghiệm sau mùa kiểm toán kết thúc nhằm nêu rõ những vấn đề còn tồn tại, những sai sót, khiếm khuyết cần sửa đổi, cần rút kinh nghiệm. Đồng thời cập nhật những chế độ chính sách mới, các kinh nghiệm kiểm toán. Người trình bày chủ yếu là ban lãnh đạo và các kiểm toán viên có nhiều kinh nghiệm của công ty thực hiện.
- Ngoài ra theo quy định hàng năm các kiểm toán viên của công ty tham gia các chương trình đào tạo cập nhật kiến thức do VACPA tổ chức với số giờ tham gia cụ thể là: 1.031 giờ

Số TT	Họ & Tên KTV hành nghề	Số giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán		Tổng số thời gian đã học (giờ)
		Số	Ngày cấp	
1	Nguyễn Minh Tiến	0547-2018-152-1	01/01/2018	40
2	Nguyễn Thị Cúc	0700-2018-152-1	01/01/2018	59
3	Cao Thị Hồng Nga	0613-2018-152-1	01/01/2018	48
4	Nguyễn Hồng Nga	1266-2018-152-1	01/01/2018	48
5	Lê Hồng Đào	1732-2018-152-1	01/01/2018	40
6	Nguyễn Chí Thanh	2819-2019-152-1	01/01/2019	48
7	Bùi Thị Như Lê	2855-2014-152-1	01/01/2015	48
8	Nguyễn Thị Lan	0167-2018-152-1	01/01/2018	48
9	Nguyễn Ngọc Tuấn	2837-2019-152-1	01/01/2019	40
10	Nguyễn Anh Tuấn	1559-2018-152-1	01/01/2018	40

11	Nguyễn Xuân Giang	2784-2019-152-1	01/01/2019	48
12	Nguyễn Văn Tình	3919-2017-152-1	21/07/2017	40
13	Bùi Thị Ngọc Lân	0300-2018-152-1	01/01/2018	40
14	Bùi Ngọc Hà	0662-2018-152-1	01/01/2018	40
15	Trần Thị Mai	2510-2018-152-1	01/01/2018	40
16	Trần Thị Linh	2949-2019-152-1	01/01/2019	40
17	Nguyễn Thị Nguyên Nhung	3360-2015-152-1	12/08/2015	40
18	Phạm Văn Cường	2922-2019-152-1	01/01/2019	40
19	Lê Mỹ Trang	3764-2016-152-1	02/08/2016	40
20	Bùi Ngọc Vương	0941-2018-152-1	01/01/2018	40
21	Mai Văn Công	2920-2019-152-1	01/01/2019	40
22	Lại Trường Dương	3392-2015-152-1	10/12/2015	40
23	Nguyễn Hải Linh	3407-2016-152-1	28/10/2016	40
24	Lê Bảo Ngọc	3906-2017-152-1	27/12/2017	44

8. Các thông tin tài chính

- Tổng doanh thu: 50.630.534.480 đồng
- Tổng chi phí: 49.820.169.984 đồng
- Thuế thu nhập doanh nghiệp: 142.806.652 đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 636.909.497 đồng

9. Thông tin về cơ sở xác định thu nhập cho Ban giám đốc.

Thu nhập của Ban Giám đốc được thực hiện theo quy chế tiền lương của Công ty.

TP.HCM, ngày 28 tháng 12 năm 2018

GIÁM ĐỐC CÔNG TY

(Chữ ký, họ và tên, đóng dấu)



Nguyễn Minh Tiến